

Bản án số: **679/2020/HSST**

Ngày 09 - 12 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lê Hồng Ngọc

**- Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Trần Văn Chánh

Bà Trương Thị Thìn

**Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Huy Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 693/2020/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 687/2020/QĐXXST-HS ngày 20/11/2020 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 892/TB-TA ngày 07/12/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lại Đức D**, sinh năm 1982 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: A, khu phố A, phường TH, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: không. Học vấn: 9/12. Con ông Lại Văn D, sinh năm 1953 (chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1954 (đã chết). Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 18-3-2016, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 32 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Ngày 12-10-2015 phạm tội). Bản án số 175. Chấp hành xong bản án ngày 12-02-2018.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 31-7-2009, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bản án số 278. Chấp hành xong bản án ngày 26-3-2012.

Bị bắt tạm giữ ngày 14-01-2020, chuyển tạm giam theo Lệnh số 113/LTG ngày 21-01-2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Ngày 12-5-2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa hủy bỏ tạm giam do đang bệnh nặng. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 263 ngày 12-5-2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành

phố Biên Hòa và Lệnh số 1335 ngày 25/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa (Cố mặt).

- Người làm chứng: Anh **Lê Hiệp T**, sinh năm 1959 (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lại Đức D là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp (hàng đá). Khoảng 11 giờ ngày 14 tháng 01 năm 2020, D đến khu vực Ngã tư An Sương thuộc quận 12, thành phố Hồ Chí Minh mua của 01 người đàn ông tên Q (Chưa rõ lai lịch) 01 gói ma túy giá 5.000.000đ (Năm triệu đồng) với mục đích sử dụng. D mang ma túy trên về phòng trọ số A nhà số AAA, tổ A, khu phố A, phường BĐ, thành phố BH của D. D sử dụng một phần, phần còn lại chia làm 12 gói nhỏ, D cất 07 gói vào trong tủ quần áo, còn 05 gói cất vào túi quần bên phải D đang mặc. Khoảng 21 giờ 50 cùng ngày, D đang đứng trước cửa phòng trọ thì Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an thành phố Biên Hòa phát hiện bắt quả tang D cùng tang vật.

Quá trình điều tra, Lại Đức D khai nhận hành vi phạm tội như trên.

\* Vật chứng:

- 05 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng trong túi quần bên phải D đang mặc đã niêm phong có chữ ký của Lại Đức D và hình dấu tròn Công an phường Bình Đa. (Ký hiệu M1)

- 07 gói nylon chứa tinh thể màu trắng trong tủ quần áo của D đã niêm phong có chữ ký của Lại Đức D và hình dấu tròn Công an phường Bình Đa (Ký hiệu M2)

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO số Imei 868476034513419, 01 điện thoại di động hiệu Samsung số Imei 357160082214645/01 và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) của D không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho D quản lý.

\* Tại kết luận giám định số: 94/KLGD-PC09 ngày 21-01-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,1219 gam, loại: Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 8,2339 gam, loại: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 691/CT-VKSBH ngày 17/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo: Lại Đức D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Lại Đức D từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù giam nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giam trước đó;

Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong gói niêm phong số: 94/KLGD-PC09 ngày 21-01-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên Q (chưa rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Lại Đức D; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Lại Đức D không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 01, 02), Vật chứng (bút lục 01- 05), kết quả giám định (bút lục 08). Qua đó, đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 14-01-2020, tại phòng trọ số A nhà số AAA, tổ A, khu phố A, phường BD, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai, Lại Đức D có hành vi tàng trữ trái phép 9,3558 gam Methamphetamine thì bị Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an thành phố Biên Hòa phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, có một tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội phạm vào tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đang bị bệnh hiểm nghèo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[4]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau khi giám định đựng trong gói niêm phong số: 94/KLGD-PC09 ngày 21-01-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO số Imei 868476034513419, 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung số Imei 357160082214645/01 và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) của bị cáo D không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho D quản lý.

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên Q (chưa rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Lại Đức D; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[6]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51: điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lại Đức D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lại Đức D: **07(bảy) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành hình phạt nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 14-01-2020 đến ngày 11-5-2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định được đựng trong 01 phong bì có đóng dấu niêm phong số: 94/KLGD-PC09 ngày 21-01-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (*hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/12/2020*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lại Đức D phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Lê Hồng Ngọc**